

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 92/2000/QĐ-NHNN7

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

*Về việc mang ngoại tệ tiền mặt, Đồng Việt Nam bằng tiền mặt
đối với cá nhân xuất nhập cảnh bằng giấy thông hành
xuất nhập cảnh hoặc giấy chứng minh biên giới*

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 63/1998/NĐ-CP ngày 17/8/1998 của Chính phủ về quản lý ngoại hối;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định việc mang ngoại tệ tiền mặt và Đồng Việt Nam bằng tiền mặt (sau đây gọi là ngoại tệ và Đồng Việt Nam) của cá nhân xuất, nhập cảnh qua cửa khẩu biên giới của Việt Nam bằng giấy thông hành xuất nhập cảnh hoặc giấy chứng minh biên giới do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc các nước có chung biên giới cấp (sau đây gọi là cá nhân).

2. Cá nhân xuất, nhập cảnh bằng hộ chiếu mang ngoại tệ tiền mặt, đồng Việt Nam bằng tiền mặt thực hiện theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ.

Điều 2. Mang ngoại tệ và Đồng Việt Nam khi xuất cảnh

1. Cá nhân khi xuất cảnh chỉ được mang Đồng Việt Nam và tiền của nước mình nhập cảnh theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Quyết định này, không được mang Đô la Mỹ hay bất cứ các loại ngoại tệ nào khác (trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này).

2.Trường hợp cá nhân khi xuất cảnh được mang Đô la Mỹ hay các loại ngoại tệ khác là số ngoại tệ đã mang vào và đã kê khai hải quan cửa khẩu khi nhập cảnh thì phải làm thủ tục khai báo hải quan và xuất trình tờ khai hải quan có xác nhận đã mang vào khi nhập cảnh. Hải quan cửa khẩu căn cứ vào tờ khai nhập cảnh lần trước để giải quyết cho mang ra nước ngoài khi xuất cảnh. Tờ khai hải quan xác nhận số ngoại tệ mang vào khi nhập cảnh lần gần nhất chỉ có giá trị cho phép mang ra khi xuất cảnh lần tiếp theo trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày kê khai số ngoại tệ mang vào trên tờ khai Hải quan khi nhập cảnh.

Điều 3. Mang ngoại tệ và Đồng Việt Nam khi nhập cảnh

1.Cá nhân khi nhập cảnh từ nước nào có mang tiền của nước ấy và Đồng Việt Nam phải thực hiện khai báo hải quan cửa khẩu theo quy định tại Điều 4 Quyết định này.

2.Cá nhân khi nhập cảnh có mang Đô la Mỹ và các loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương trên mức 3000 USD (ba nghìn Đô la Mỹ) hoặc mang dưới mức 3000 USD nhưng có nhu cầu mang lại số tiền này ra nước ngoài, cá nhân phải khai báo hải quan cửa khẩu.

Điều 4.Khai báo hải quan

Cá nhân khi xuất nhập cảnh có mang tiền của nước có chung biên giới và Đồng Việt Nam trên mức qui định dưới đây phải khai báo hải quan cửa khẩu:

1. Đối với trường hợp qua cửa khẩu biên giới Việt Nam- Trung Quốc:

a/6.000 CNY (sáu nghìn Nhân dân tệ Trung Quốc);

b/10.000.000 VND (mười triệu đồng Việt Nam).

2. Đối với trường hợp qua cửa khẩu biên giới Việt Nam- Lào:

a/3.000.000 LAK (ba triệu kíp Lào);

b/10.000.000 VND (mười triệu đồng Việt Nam).

3. Đối với trường hợp qua cửa khẩu biên giới Việt Nam - Campuchia:

a/1.000.000 KHR (một triệu Riel Căm pu chia);

b/10.000.000 VND (mười triệu đồng Việt Nam).

Điều 5.Xuất trình giấy phép

1.Cá nhân xuất cảnh có mang tiền của nước có chung biên giới và Đồng Việt Nam vượt mức quy định tại Điều 4 hoặc vượt quá mức mang vào đã khai báo hải quan cửa khẩu khi nhập cảnh, phải xuất trình cho hải quan cửa khẩu giấy phép do Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh biên giới hoặc chi nhánh Ngân hàng thương mại trên địa bàn được Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh uỷ quyền cấp.

2.Cá nhân khi xuất cảnh có mang tiền của nước có chung biên giới và Đồng Việt Nam vượt mức quy định tại Điều 4 nhưng không vượt quá mức đã mang vào kê khai hải quan cửa khẩu khi nhập cảnh thì chỉ cần